

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HPV VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HPV VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HPV VIET NAM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HPV VIỆT NAM

2. Mã số doanh nghiệp: 0108512564

3. Ngày thành lập: 14/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Liên 8, Ô 38, khu đô thị mới Tân Tây Đô, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0246.293.8600

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663(Chính)
6.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
7.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
8.	Đúc sắt, thép	2431
9.	Đúc kim loại màu	2432
10.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
11.	Sản xuất đồng hồ	2652
12.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty đăng ký kinh doanh	8299
14.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
15.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
16.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
17.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640

18.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý	4610
19.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
20.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
21.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
22.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển;	7730
23.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu Chi tiết: Sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời	2812
24.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: không bao gồm kinh doanh bất động sản	5210
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
27.	Bốc xếp hàng hóa	5224
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phương tiện phòng cháy chữa cháy;	4669
30.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học; - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp, gồm cả nhà máy và khu hạt nhân; - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học; - Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển; - Huỷ bỏ amiăng, sơn chì và các vật liệu độc khác; - Hoạt động kiểm soát ô nhiễm chuyên dụng khác.	3900
31.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
32.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
33.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
34.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất.	7410
35.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

36.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
38.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
39.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
40.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
41.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
42.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
43.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
44.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
45.	Xây dựng công trình điện	4221
46.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
47.	Phá dỡ	4311
48.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bể ngoài toà nhà;	4390
49.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
50.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
51.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
52.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
53.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
54.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
55.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
56.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
57.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
58.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
59.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
60.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
61.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán;	7020
62.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
63.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
64.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600

65.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
66.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục,	8560
67.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
68.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
69.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
70.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
71.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
72.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
73.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các khu giải trí bãi biển;	9329
74.	Quảng cáo	7310
75.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
76.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
77.	Thu gom rác thải độc hại	3812
78.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
79.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
80.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
81.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Than đá, than củi, than cốc, gỗ nhiên liệu, naphtha; - Dầu mỏ, dầu thô, diesel nhiên liệu, xăng, dầu nhiên liệu, dầu đốt nóng, dầu hỏa; - Khí dầu mỏ, khí butan và propan đã hoá lỏng; - Dầu mỡ nhờn, xăng dầu đã tinh chế.	4661
82.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
83.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

84.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo chuyển giao công nghệ (Theo quy định tại điều 6 Luật chuyển giao công nghệ năm 2017)	8559
85.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: không hoạt động tại trụ sở	4632
86.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
87.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
88.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
89.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
90.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
91.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
92.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
93.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
94.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
95.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
96.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
97.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động của các tác giả sách khoa học và công nghệ; - Hoạt động của những nhà báo độc lập; - Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản; - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý.	7490
98.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
99.	Xây dựng nhà để ở	4101

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HỒNG VINH	Phòng 512, Tập thể Viện Mác LêNin, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	15.000.000.000	50,000	013652729	
			Tổng số	150.000	15.000.000.000	50,000		
2	NGUYỄN VĂN SƠN	Thôn 3, Xã Kim Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	25,000	186042523	
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	25,000		
3	LÊ THỊ HẠNH	Thôn Nha Xá, Xã Mộc Nam, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	25,000	168501275	
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN SƠN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 10/04/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 186042523

Ngày cấp: 16/06/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, Xã Kim Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 810, tòa nhà HHB, khu đô thị mới Tân Tây Đô, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội